

Số: 06/GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 02 năm 2020

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN  
(GIA HẠN)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 08/GP-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc cho phép Doanh nghiệp TN Xây dựng và Thi công cơ giới Việt Linh thuê đất trả tiền hàng năm và khai thác đất đồi làm vật liệu san lấp bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ đất đồi làm vật liệu san lấp núi Gò Lau, Tổ dân phố 3, thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Xét hồ sơ và Đơn đề nghị gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản ngày 08/01/2020 của Doanh nghiệp TN Xây dựng và Thi công cơ giới Việt Linh nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường; ý kiến đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 452/STNMT-KS ngày 17/02/2020 và Báo cáo thăm định hồ sơ số 451/TĐHS-TNMT ngày 17/02/2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Gia hạn hiệu lực Giấy phép khai thác khoáng sản số 08/GP-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh để Doanh nghiệp TN Xây dựng và

Thi công cơ giới Việt Linh được tiếp tục khai thác đất làm vật liệu san lấp bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ đất núi Gò Lau, tổ dân phố 3, thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, thời gian khai thác 02 năm (hai năm) kể từ ngày 12/02/2020.

Các nội dung khác được thực hiện theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 08/GP-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh.

Lệ phí gia hạn giấy phép: Giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường thu và nộp theo đúng quy định.

**Điều 2.** Doanh nghiệp TN Xây dựng và Thi công cơ giới Việt Linh chịu trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Tiếp tục thực hiện khai thác trữ lượng còn lại của Giấy phép khai thác khoáng sản số 08/GP-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh và thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ kết quả hoạt động khai thác khoáng sản theo qui định của Luật Khoáng sản và pháp luật liên quan.

3. Thực hiện đúng các quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản số 08/GP-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Kết thúc khai thác, thực hiện đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép số 08/GP-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Mộ Đức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung tại Điều 2 Quyết định này của Doanh nghiệp TN Xây dựng và Thi công cơ giới Việt Linh; trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, đồng thời không xem xét cho gia hạn lần hai./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng;
- Tổng cục ĐC và KS Việt Nam;
- Cục Kiểm soát HD Khoáng sản Miền Trung;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Mộ Đức;
- UBND thị trấn Mộ Đức;
- DN TN XD và TCCG Việt Linh;
- VPUB: PCVP (NN), KT, HCC, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (hc53)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bình

**Phụ lục 1**  
**RANH GIỚI TỌA ĐỘ KHU VỰC TIẾP TỤC THUÊ ĐẤT VÀ**  
**KHAI THÁC**

(Kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn) số 06/GP-UBND  
ngày 24/02/2020 của UBND tỉnh)



Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3 <sup>0</sup> )	
	X(m)	Y (m)
M1	1650915.71	594570.93
M2	1650939.49	594422.76
M3	1650881.80	594428.76
M4	1650873.80	594402.76
M5	1650830.80	594401.76
M6	1650782.81	594366.76
M7	1650701.79	594363.76
M8	1650626.80	594386.76
M9	1650617.80	594439.75
M10	1650662.81	594512.77
M11	1650693.79	594539.76
M12	1650832.36	594590.31
M13	1650870.30	594569.72
Tổng diện tích: 5,0ha		